

QCB- 347- 13

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 18/01/2013

Mẫu nhãn hộp 30 gói x gói 2g : Aibezym
Kích thước : 110 x 50x 80 mm
Màu sắc : như mẫu

Hộp 30 gói thuốc bột x gói 2g

Lactobacillus acidophilus 10¹⁰ CFU
Bacillus subtilis 10¹⁰ CFU
Kẽm 5,0 mg

Aibezym

Aibezym

Lactobacillus acidophilus 10¹⁰ CFU
Bacillus subtilis 10¹⁰ CFU
Kẽm 5,0 mg



30 powder sachets x 2g

HASAN PHARM CO., LTD
Số 10 Đường số 2, Khu Đồng An, Bình Dương, Việt Nam



TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS: Trần Đình Hương



Aibezym

Lactobacillus acidophilus 10¹⁰ CFU
Bacillus subtilis 10¹⁰ CFU
Kẽm 5,0 mg



Hộp 30 gói thuốc bột x gói 2g

CITY TRINH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM
Số 10 Đường số 2, Khu Đồng An, Bình Dương, Việt Nam

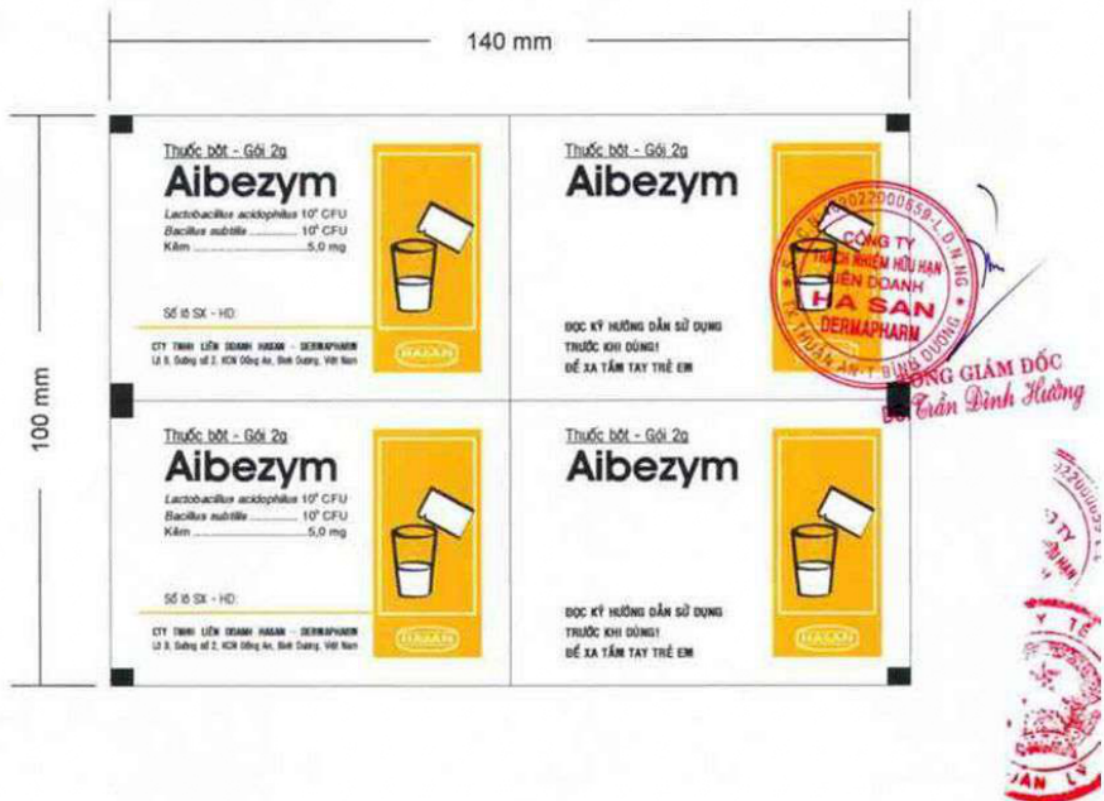


Số lô SX - Batch No:
NISX - Mfg. Date:
HQ - Exp. Date:

Mẫu nhãn gói 2g : **Aibezym**

Kích thước : 70 x 50 mm

Màu sắc : như mẫu



140 x 200 mm

Hướng dẫn sử dụng thuốc

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Aibezym

Gói 2 g thuốc bột

Thành phần

<i>Lactobacillus acidophilus</i>	10 ⁹ CFU
<i>Bacillus subtilis</i>	10 ⁹ CFU
Kẽm gluconat.....	35,0 mg
(Tương đương.....	5,0 mg kẽm)
Tá dược.....	vừa đủ 1 gói
(Lactose, Saccharose, Aerosil, Bột hương vị dâu, Magnesi stearat).	

Tính chất: Thuốc bột dạng hạt nhỏ màu hồng nhạt, đồng nhất, mịn, mùi thơm.

Chỉ định

- Sự kết hợp giữa 2 chủng probiotic *Lactobacillus acidophilus* và *Bacillus subtilis* trong Aibezym, giúp ngăn ngừa và điều trị các bệnh đường ruột, duy trì một hệ tiêu hóa khỏe mạnh.
- *Lactobacillus acidophilus* sinh acid lactic trong quá trình lên men, acid hóa đường ruột ức chế sự phát triển của vi khuẩn có hại, tiết các chất diệt khuẩn và tăng cường hệ miễn dịch cơ thể.
- *Bacillus subtilis* có khả năng sản sinh nhiều enzym thuộc hệ thống men tiêu hóa. Trong đó có enzym amylase xúc tác thủy phân tinh bột, glycogen; enzym protease và lipase giúp tiêu hóa đạm, mỡ trong thức ăn, nâng cao nhu động ruột.
- *Bacillus subtilis* còn có khả năng sinh tổng hợp một số chất kháng sinh có tác dụng ức chế hoặc tiêu diệt một số vi sinh vật và nấm gây bệnh.
- Ngoài ra, trong Aibezym còn bổ sung kẽm gluconat. Kẽm là yếu tố khoáng vi lượng thiết yếu cho sức khỏe, sự phát triển cơ thể, cũng như hệ miễn dịch của người lớn lẫn trẻ em.
- Tác dụng hỗ trợ của kẽm trong điều trị tiêu chảy: Cải thiện sự hấp thu nước và chất điện giải tại niêm mạc ruột, phục hồi enzym đường ruột, tăng miễn dịch tế bào và dịch thể giúp nhanh chóng phục hồi và giảm nguy cơ mắc bệnh tiêu chảy cho những đợt sau.

Chỉ định

Bổ sung vi khuẩn có lợi cho đường tiêu hóa và tăng cường khả năng miễn dịch trong các trường hợp:

- Tiêu chảy do nhiễm khuẩn, do kháng sinh và hóa trị liệu.
- Viêm ruột cấp tính hay mạn tính.
- Rối loạn tiêu hóa: chướng bụng, đầy hơi, táo bón.
- Rối loạn cân bằng vi sinh ruột do rượu, stress, du lịch.
- Dự phòng các biến chứng đường tiêu hóa.

Liều dùng và cách dùng

Liều dùng:

- Liều thông thường:
 - + Người lớn, trẻ em > 15 tuổi: 1 gói/lần, 3 gói/ngày.
 - + Trẻ em 11-15 tuổi: 1 gói x 2 lần/ngày.
 - + Trẻ em 8-11 tuổi: 1/2 gói x 3 lần/ngày.
 - + Trẻ em 5-8 tuổi: 1/3 gói x 3 lần/ngày.
 - + Trẻ em 3-5 tuổi: 1/4 gói x 3 lần/ngày.
 - + Trẻ em 1-3 tuổi: 1/5 gói x 3 lần/ngày.

- + Trẻ em 3 tháng - < 1 tuổi: 1/10 gói x 3 lần/ngày.
- Tiêu chảy: 4-8 gói/ngày.
- Táo bón: 6 gói/ngày.
- Rối loạn tiêu hóa do dùng kháng sinh:
 - + Liều dự phòng: 2 gói/ngày.
 - + Liều điều trị: 4-8 gói/ngày cho đến khi hết triệu chứng bệnh.

Cách dùng: Dùng đường uống, có thể pha bột thuốc trong nước đun sôi để nguội, sữa hoặc nước hoa quả, tốt nhất là uống lúc bụng đói hoặc trước bữa ăn.

Chống chỉ định

Không dùng cho người quá mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Thận trọng

- Sau 2 ngày điều trị mà vẫn tiêu chảy, cần khám lại.
- Người sốt cao chỉ được dùng khi có chỉ định của bác sĩ chuyên khoa.

Tương tác thuốc

Aibezym ngăn cản sự hấp thu của tetracycline.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú

Chưa ghi nhận tác dụng phụ.

Tác dụng khi lái xe và vận hành máy móc

Không ảnh hưởng.

Tác dụng không mong muốn

Chưa có báo cáo về tác dụng không mong muốn khi dùng thuốc.

Quá liều và cách xử trí

- Độc tính cấp của kẽm xảy ra sau khi uống 1 liều > 40 mg/ngày: buồn nôn, nôn mửa, sốt, suy hô hấp.
- Dùng liều lớn trong thời gian dài làm suy giảm chức năng miễn dịch và thiếu máu.
- Các triệu chứng hạ huyết áp (chóng mặt, ngất xỉu), bệnh vàng da (vàng mắt hay da), phù phổi (đau ngực hay khó thở), ăn mòn và viêm màng nhầy miệng và dạ dày, loét dạ dày cũng đã được báo cáo.
- Cần tránh dùng các chất gây nôn hoặc rửa dạ dày.
- Nên sử dụng chất làm dịu triệu chứng viêm như sữa, các chất carbonat kiềm, than hoạt và các chất tạo phức chelat.

Trình bày: Hộp 30 gói thuốc bột x gói 2 g.

Bảo quản: Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn áp dụng: Tiêu chuẩn cơ sở.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Lưu ý

- Không dùng thuốc quá hạn sử dụng trên bao bì.
- Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.
- Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.



CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM
Lô B, Đường số 2, KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam

Để thuốc xa tầm tay của trẻ em



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh



TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS: Trần Đình Hoàng

